

PHỤ LỤC II

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM

ĐƠN VỊ.....

Số: /BC-.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm ...

BÁO CÁO KIỂM KÊ QUỸ NGHIỆP VỤ PHÁT HÀNH

(HẠCH TOÁN NỘI BẢNG)

Loại tiền:.....

Tài khoản số:.....

Thời điểm kiểm kê:...../...../.....

Đơn vị: đồng

Mệnh giá	Tiền giấy (cotton)				Tiền giấy (polymer)				Tiền kim loại				Cộng
	Bao (Thùng)	Bó (Túi)	Tờ	Thành tiền	Bao (Thùng)	Bó (Túi)	Tờ	Thành tiền	Thùng	Túi	Miếng	Thành tiền	
500.000													
200.000													
100.000													
.....													
.....													
.....													
Kiểm kê thực tế													
Tồn quỹ trên sổ sách													
Chênh lệch:													
- Thừa:													
- Thiếu:													

LẬP BẢNG
(ký, ghi rõ họ và tên)

THỦ KHO
(ký, ghi rõ họ và tên)

TP. KẾ TOÁN
(ký, ghi rõ họ và tên)

...., ngày ...tháng ... năm ...
GIÁM ĐỐC
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

- Đơn vị lập báo cáo: Sở Giao dịch, NHNN Chi nhánh.

- Thời hạn lập và gửi:

+ Hàng tháng, chậm nhất ngày 5 tháng kế tiếp, đơn vị lập báo cáo để lưu tại đơn vị.

+ Riêng báo cáo tháng 12: Chậm nhất ngày 10/1 của năm kế tiếp, đơn vị lập báo cáo và gửi bằng văn bản về Vụ Tài chính - Kế toán.

Ghi chú: Báo cáo này lập cho từng loại tiền sau:

- + Tiền đủ tiêu chuẩn lưu thông;
- + Tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông;
- + Tiền đình chỉ lưu hành;
- + Tiền bị phá hoại.